

Bản án số: 91/2025/HS-ST
Ngày 27-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Vinh và ông Đặng Xuân Tư

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Trí Danh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Cao Th, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 11 năm: 1991 tại huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKKHKT: Xóm 5, xã K, huyện Kim S, tỉnh Ninh Bình; Nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện nay: Tiểu khu 2, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Khắc H, sinh năm 1965 và bà Đinh Thị C, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 30/2014/HSST ngày 27/5/2014 bị Tòa án nhân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/4/2025 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Bà Lò Thị B, sinh năm 1953; trú tại: Bản Hợp Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại là: Anh Lò Văn D, sinh năm 1978 (Là con ruột); Nơi cư trú: Bản Hợp Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lò Văn D, sinh năm 1950 (là chồng của bị hại); Nơi cư trú: Hợp Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lò Văn D, sinh năm 1978 (là con ruột); Nơi cư trú: Bản Hợp Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Lò Thị C, sinh năm 1971 (là con của bị hại); Nơi cư trú: Bản Hợp Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Chị Lò Thị Nương, sinh năm 1974 (là con của bị hại); Nơi cư trú: Bản Hợp Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện theo ủy quyền của ông Lò Văn D, chị Lò Thị C, chị Lò Thị Nương là: Anh Lò Văn D, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Bản Hợp Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Ông Hoàng Khắc H, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Xóm 5, xã K, huyện KS, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/02/2025, Hoàng Cao Th, sinh năm 1991, trú tại Xóm 5, xã Kim Mỹ, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình điều khiển xe mô tô BKS 26H1-085.34 đi theo hướng Điện Biên- Hà Nội từ Tiểu khu 2, thị trấn TC đi giao đồ uống cho khách hàng ở bản Hợp Nhất 1, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La. Khoảng 07 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến Km333+900m Quốc lộ 6 thuộc địa phận bản Hợp Nhất 1, xã Thôm Mòn, huyện TC, Th điều khiển xe đi sát mép đường bên phải theo chiều Điện Biên - Hà Nội, đồng thời quay đầu chệch chéo sang phải để tìm nhà khách hàng tại hành lang bên phải đường nên Th không quan sát được phía trước có bà Lò Thị B, sinh năm 1953, trú tại bản Hợp Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La, đang đi bộ qua đường từ trái sang phải, đến khi Th phát hiện thì bà Bình chỉ còn cách xe mô tô khoảng 02 đến 03 mét, Th điều khiển xe chuyển hướng chệch chéo sang phải và phanh xe để tránh bà Bình nhưng do khoảng cách quá gần nên bên trái đầu xe mô tô BKS 26H1-085.34 vẫn va vào lưng bên phải bà Bình làm bà Bình ngã nghiêng, cạnh bên trái người úp xuống đường (vị trí va chạm cách mép đường khoảng 01 mét), xe mô tô BKS 26H1-085.34 đổ nghiêng trái xuống mặt đường, đầu xe đè lên chân phải của bà Bình, đồng thời Th cũng ngã xuống đường, Th đứng dậy rồi nâng đầu bà Bình lên khỏi mặt đường thì thấy bà Bình bất tỉnh, đầu chảy máu. Sau đó, Th và một số người thân của bà Bình đưa bà Bình đi cấp cứu, trên đường đi cấp cứu bà Bình tử vong.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) giấy phép lái xe, số 370160002830, hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 04/04/2016, mang tên Hoàng Cao Th.

01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 26001307 do Công an huyện Quỳnh Nhai cấp ngày 07/01/2022, BKS 26H1-085.34, mang tên Lò Thị Nương, địa chỉ: bản Tậu Khúm, Pá Ma Pha Khinh, Quỳnh Nhai, Sơn La.

01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số AA25/1038566 do Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội cấp ngày 15/01/2025, mang tên Lò Thị Nương, địa chỉ bản Tậu Khúm, xã Pá Ma Pha Khinh, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

01 (một) mũ bảo hiểm nửa đầu màu nâu xám, vành mũ màu đen, nhãn hiệu Asia helmetac, bên trong mũ có in tiêu chuẩn iso 9Q01-2015 Á Châu, mũ đã qua sử dụng.

01 (một) xe mô tô BKS 26H1-085.34, nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, số máy: JA36E104482; số khung: RLHJA3686MY015223, màu sơn đen đỏ xám, xe đã qua sử dụng cũ, tại phần yên xe phía sau có gắn giá để hàng bằng kim loại màu đỏ.

Kết quả đo nồng độ Ethanol (cồn) trong máu của Công an tỉnh Sơn La tại trụ sở Công an xã Thôm Mòn, tỉnh Sơn La đối với Hoàng Cao Th ngay sau khi xảy ra tai nạn là 0,000 mg/1 lít khí thở.

Kết quả xét nghiệm ma túy của trạm Y tế xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La đối với Hoàng Cao Th ngay sau khi xảy ra tai nạn là âm tính với ma túy.

Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện để xác định nguyên nhân tai nạn. Kết quả như sau:

Hiện trường chung: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 333+900m đường Quốc lộ 6, thuộc địa phận bản Hợp Nhất 1, xã Thôm Mòn, huyện TC. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, trải nhựa APAN, tầm nhìn thoáng, hai bên hành lang đường là khu dân cư bản Hợp Nhất 1, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La. Hiện trường đã bị xáo trộn, người bị nạn đã được đưa ra khỏi hiện trường đi cấp cứu tại cơ sở y tế, thời tiết mưa làm rửa trôi một số dấu vết sinh học (máu), sự qua lại của các phương tiện tham gia giao thông làm ảnh hưởng đến hiện trường.

Chiều hướng vụ tai nạn được xác định theo chiều Điện Biên – Sơn La

Lòng đường rộng 6,55m; lề đường phải hướng Điện Biên – Sơn La rộng 1,60m, lề đường trái hướng Điện Biên – Sơn La rộng 1,50m.

Lấy cột điện TBATHUANNCHAU 1.11 bên hành lang phải hướng Điện Biên- Sơn La làm mốc cố định, lề đường bên phải hướng Điện Biên- Sơn La làm lề đường chuẩn.

Hiện trường cụ thể:

Quá trình khám nghiệm phát hiện các dấu vết, thứ tự được đánh số như sau:

Đo từ mốc cố định hướng về Sơn La 7,1m là vị trí số 1.

Vị trí số 1 được xác định là vết cà trượt mới để lại trên mặt đường nhựa phải, vết chạy thành đường thẳng chiều hướng Điện Biên – Sơn La, vết có kích

thước 1,4m x 1,5cm. Tâm vị trí số 1 cách mép đường nhựa phải 0,58m. Tâm cuối vị trí số 1 cách mép đường nhựa phải 0,15m.

Đo từ vị trí số 1 về phía Sơn La 1,1m là tâm vị trí số 2

Vị trí 2 được xác định là điểm để lại trên mặt đường nhựa phải, vết cà trượt mới, trên mặt vết còn bám dính lớp sơn màu đỏ. Vị trí 2 có kích thước 0,20 x 0,15m. Tâm vị trí cách mép đường nhựa phải 0,80m

Đo từ tâm vị trí số 2 về phía Sơn La 2,1m là vị trí số 3.

Vị trí số 3 được xác định là khu vực để lại các mảnh gương vỡ (gương chiếu hậu của xe mô tô) rơi trên mặt đường nhựa và lề đường phải, vị trí số 3 có kích thước 3,0 x 1,2m. Đầu mép và cuối mép đều nằm trên mép đường nhựa phải.

Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

Xe mô tô BKS 26H1-085.34 xác định các dấu vết để lại như sau:

Gáo gương chiếu hậu bên trái bị vỡ, trầy xước, bám dính đất màu nâu, chiều hướng từ trong ra ngoài, từ trước về sau, vết có kích thước 12x9cm. Gương chiếu hậu không còn.

Ốp nhựa phía trên đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu phía trước bị bung khỏi vị trí ban đầu 0,3mm.

Ốp nhựa phía trên, đèn phía trước tín hiệu bên phải có 01 (một) vết vỡ chiều hướng từ trước về sau, kích thước 5x0,5cm.

Bọc cao su giá đỡ chân phía trước bên trái có 01 (một) vết rách trầy xước tại cạnh ngoài bên dưới, kích thước 3x15cm. Lõi kim loại giá đỡ chân bị đẩy cong chiều hướng từ trước về sau, lệch khỏi vị trí ban đầu 0,3cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi xác định được các dấu vết sau:

Tiến hành khám nghiệm tử thi đôi bà Lò Thị B, sinh năm 1953, trú tại bản Hợp Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La, kết quả:

Chiều dài tử thi 1,56m thể trạng trung bình

Tình trạng tử thi: đang trong thời kì khô lạnh, co cứng ban đầu

Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể cụ thể:

Đầu mặt: Thái dương hai bên sưng nề, tay phải có máu loãng chảy ra, lỗ mũi có máu chảy ra.

Gõ thăm dò có dấu hiệu vỡ xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, xương hàm mặt bình thường, cổ: không phát hiện tổn thương

Ngực, bụng: không phát hiện tổn thương

Tay: Mu bàn tay phải, cẳng tay trái có các vết tiêm truyền cấp cứu, xung quanh bầm tím.

Chân: mặt ngoài cổ chân phải đã sưng nề, bầm tím kích thước 10x8cm, hệ thống xương hai chân bình thường.

Lưng: vai chậu sau trên bên phải có đám bầm tím kích thước 12x3cm.

Bộ phận sinh dục, hậu môn: Bình thường

Mổ tử thi: Rạch da đầu vùng thái dương đỉnh phải: tổ chức dưới da vùng thái dương, đỉnh chẩm phải bầm tím tụ máu; vỡ xương sọ đường vỡ kéo dài từ vùng đỉnh xuống chẩm phải kích thước 6x0,1cm, qua vết vỡ có nhiều máu não chảy ra.

Tại Kết luận giám định tử thi số: 25/KLGĐTT-TTPY ngày 10/3/2025 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Sơn La, kết luận: Nguyên nhân chết của bà Lò Thị B là do Chấn thương sọ não, vỡ xương đỉnh chẩm- phải.

Kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐG ngày 26/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản huyện TC, kết luận:

Giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra đối với chiếc xe moto nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen đỏ xám, BKS 26H1-085.34, loại xe BLADE là 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng)

Quá trình điều tra xác định điều kiện và nguyên nhân của vụ tai nạn như sau:

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do lỗi của Hoàng Cao Th điều khiển xe mô tô BKS 26H1 – 085.34 tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo tốc độ an toàn, dẫn đến xe mô tô va chạm với bà Lò Thị B đang đi bộ qua đường.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và phương tiện, lời khai của bị cáo Hoàng Cao Th và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án quá trình điều tra xác định được Hoàng Cao Th có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, không quan sát, không giảm tốc độ đã gây tai nạn giao thông, hậu quả chết một người. Hành vi của Hoàng Cao Th đã vi phạm điểm a, khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe.

Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Hoàng Cao Th và gia đình đã tự nguyện khắc phục hậu quả, thỏa thuận bồi thường tiền do tính mạng bị xâm phạm, mai táng phí, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Lò Thị B với tổng số tiền: 205.000.000đ (hai trăm linh năm triệu đồng). Gia đình bị hại Lò Thị B đã nhận đầy đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 58/CT- VKSTC ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC truy tố bị cáo Hoàng Cao Th về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Cao Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Cao Th phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Cao Th từ 16 (mười sáu) tháng đến 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Hoàng Cao Th được tính từ thời điểm Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Cao Th cho UBND thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Hoàng Cao Th có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Hoàng Cao Th.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Cao Th.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585; Điều 589; Điều 591; Điều 601 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc bị cáo Hoàng Cao Th đã tự nguyện bồi thường tiền do tính mạng bị xâm phạm, mai táng phí, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Lò Thị B với tổng số tiền: 205.000.000đ (hai trăm linh năm triệu đồng). Gia đình bị hại Lò Thị B đã nhận đầy đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hoàng Khắc H:

Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 26001307 do Công an huyện Quỳnh Nhai cấp ngày 07/01/2022, BKS 26H1-085.34, mang tên Lò Thị Nương, địa chỉ: bản Tậu Khúm, Pá Ma Pha Khinh, Quỳnh Nhai, Sơn La.

Một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số AA25/1038566 do Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội

cấp ngày 15/01/2025, mang tên Lò Thị Nương, địa chỉ bản Tậu Khúm, xã Pá Ma Pha Khinh, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

Một chiếc xe mô tô mang BKS 26H1-085.34, nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Cao Th:

Một giấy phép lái xe, số 370160002830, hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 04/04/2016, mang tên Hoàng Cao Th.

Một mũ bảo hiểm nửa đầu màu nâu xám, vành mũ màu đen, nhãn hiệu Asia helmetac, bên trong mũ có in tiêu chuẩn iso 9Q01-2015 Á Châu, mũ đã qua sử dụng.

Buộc bị cáo Hoàng Cao Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Cao Th thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ để giáo dục cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hoàng Khắc H, ông Lò Văn D, chị Lò Thị C, chị Lò Thị Nương, anh Lò Văn D; người đại diện theo ủy quyền của ông Lò Văn D, chị Lò Thị C, chị Lò Thị Nương là anh Lò Văn D vắng mặt tại phiên tòa.

Xét thấy ông Hoàng Khắc H, ông Lò Văn D, chị Lò Thị C, chị Lò Thị Nương, anh Lò Văn D; người đại diện theo ủy quyền của ông Lò Văn D, chị Lò Thị C, chị Lò Thị Nương là anh Lò Văn D vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt.

Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Ngày 26/02/2025, Hoàng Cao Th điều khiển xe mô tô BKS 26H1-085.34 đi theo hướng Điện Biên- Hà Nội từ Tiểu khu 2, thị trấn TC đi giao đồ uống cho khách hàng ở bản Hợp Nhất 1, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La. Khoảng 07 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến Km333+900m Quốc lộ 6 thuộc địa

phận bản Hợp Nhất 1, xã Thôn Mòn, huyện TC, Th điều khiển xe đi sát mép đường bên phải theo chiều Điện Biên - Hà Nội, đồng thời quay đầu chéo chéo sang phải để tìm nhà khách hàng tại hành lang bên phải đường nên Th không quan sát được phía trước có bà Lò Thị B đang đi bộ qua đường từ trái sang phải, đến khi Th phát hiện thì bà Bình chỉ còn cách xe mô tô khoảng 02 đến 03 mét, Hoàng Cao Th tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo tốc độ an toàn, dẫn đến xe mô tô va chạm với bà Lò Thị B đang đi bộ qua đường, hậu quả bà Lò Thị B tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường; vật chứng đã thu giữ; kết quả khám nghiệm hiện trường; kết quả khám nghiệm phương tiện; kết quả khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y về tử thi của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La; kết luận định giá tài sản.

Bị cáo Hoàng Cao Th điều khiển phương tiện (xe mô tô) tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, không quan sát, không giảm tốc độ đã gây tai nạn giao thông, hậu quả chết một người. Hành vi của Hoàng Cao Th đã vi phạm điểm a, khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Cao Th đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, thực hiện do lỗi vô ý, trực tiếp xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, xâm phạm về tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có đơn xin áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, có đơn bảo lãnh và xin áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ của gia đình, chính quyền địa phương, có đơn xin giảm nhẹ và xin áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ của gia đình bị hại, bị cáo là lao động chính trong gia đình là 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú.

Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51, có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có bảo lãnh của gia đình, chính quyền địa phương, có khả năng tự cải tạo.

Từ các căn cứ nêu trên, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án cải tạo không giam giữ, không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội; việc cho bị cáo hưởng án cải tạo không giam giữ không gây nguy hiểm cho xã hội. Căn cứ Điều 36 Bộ luật Hình sự. Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Hoàng Cao Th được tính từ thời điểm Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Cao Th cho UBND thị trấn TC, huyện TC, tỉnh tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Hoàng Cao Th có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

[4] Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện TC, do bị cáo được Tòa án tuyên hình phạt chính là cải tạo không giam giữ cho nên mọi biện pháp ngăn chặn đang áp dụng phải được hủy bỏ do vậy Hội đồng xét xử Hủy bỏ Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo đảm bảo đúng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Đối với việc khấu trừ một phần thu nhập theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, xét thấy: Bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập thấp, không có tài sản, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo Hoàng Cao Th.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Hoàng Cao Th đã bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm, tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Lò Thị B với tổng số tiền 205.000.000đ (hai trăm linh năm triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại Lò Thị B đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm.

Xét việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật, gia đình bị hại không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm, do đó cần chấp nhận, căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591; Điều 601 Bộ luật Dân sự.

Đối với thiệt hại của xe mô tô BKS 26H1-085.34, HONDA, màu sơn đen đỏ xám, loại xe BLADE do tai nạn giao thông gây ra, ông Hoàng Khắc H không yêu cầu bồi thường là có căn cứ cần chấp nhận.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với một chiếc xe mô tô BKS 26H1-085.34, HONDA, màu sơn đen đỏ xám, loại xe BLADE, là chiếc xe mà bị cáo Th điều khiển gây tai nạn; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 26001307 do Công an huyện Quỳnh Nhai cấp ngày 07/01/2022, BKS 26H1-085.34, mang tên Lò Thị Nương; một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số AA25/1038566 do Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội cấp ngày 15/01/2025, mang tên Lò Thị Nương. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 26001307, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số AA25/1038566 là tài sản của ông Hoàng Khắc H. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe và các giấy tờ trên khi tham gia giao thông, ông Hoàng Khắc H không biết. Hội đồng xét xử xét thấy: Chiếc xe mô tô, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 26001307, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số AA25/1038566 là tài sản của ông Hoàng Khắc H, do vậy cần trả lại cho ông Hoàng Khắc H.

Đối với một giấy phép lái xe, số 370160002830, hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 04/04/2016, mang tên Hoàng Cao Th; một mũ bảo hiểm nửa đầu màu nâu xám, vành mũ màu đen, nhãn hiệu Asia helmetac, bên trong mũ có in tiêu chuẩn iso 9Q01-2015 Á Châu, mũ đã qua sử dụng là giấy tờ tùy thân và tài sản của bị cáo Hoàng Cao Th, cần trả lại cho bị cáo.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hoàng Cao Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Cao Th phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Hoàng Cao Th 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Hoàng Cao

Th được tính từ thời điểm Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Cao Th cho UBND thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Hoàng Cao Th có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Hoàng Cao Th.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Cao Th.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận bị cáo Hoàng Cao Th đã bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm, tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Lò Thị B số tiền 205.000.000 đồng (hai trăm linh năm triệu đồng).

Chấp nhận gia đình bị hại Lò Thị B không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Chấp nhận người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hoàng Khắc H không yêu cầu bị cáo Hoàng Cao Th bồi thường thiệt hại do tài sản bị hư hỏng.

3. Vật chứng vụ án:

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Trả lại ông Hoàng Khắc H: Một chiếc xe mô tô mô tô BKS 26H1-085.34, nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 26001307; một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số AA25/1038566.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Cao Th: Một giấy phép lái xe, số 370160002830, hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 04/04/2016, mang tên Hoàng Cao Th; một mũ bảo hiểm nửa đầu màu nâu xám, vành mũ màu đen, nhãn hiệu Asia helmetac, bên trong mũ có in tiêu chuẩn iso 9001-2015 Á Châu, mũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hoàng Cao Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo Hoàng Cao Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/6/2025).

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La (02 bản);
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng